

**NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU NGƯỜI LAO ĐỘNG
CÔNG TY TNHH MTV KTCT THỦY LỢI GIA LAI NĂM 2019**

Hội nghị Đại biểu Người lao động Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai năm 2019 được tổ chức vào ngày 10/01/2019 tại Hội trường Nhà hàng Thiên Đường Xanh (Công viên Diên Hồng – Hồ Đức An) Thành phố Pleiku-tỉnh Gia Lai với tổng số 2 35/235 Đại biểu triệu tập có mặt tham dự. Đại diện cho 298 lao động trong toàn công ty.

Hội nghị thông qua các báo cáo:

1. Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2019, phương hướng SXKD, mục tiêu và nhiệm vụ chính trị năm 2019, các giải pháp lớn, biện pháp quản lý, chỉ đạo, điều hành cần áp dụng và thực hiện cho năm kế hoạch 2019 và những nội dung cần bổ sung, sửa đổi trong thỏa ước lao động tập thể đã ban hành của công ty.

2. Báo cáo tóm tắt kết quả tổ chức Hội nghị Người lao động năm 2019 tại các đơn vị trực thuộc công ty;

3. Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nội quy lao động, quy định quy chế công ty, thỏa ước lao động tập thể năm 2018. Trả lời chất vấn của chủ doanh nghiệp đối với các kiến nghị của người lao động đã tập hợp từ Hội nghị người lao động cấp phòng, ban, xí nghiệp trực thuộc (hoặc kiến nghị của tập thể người lao động với Ban giám đốc công ty); các ý kiến về nội quy, quy chế liên quan trực tiếp đến người lao động. Tình hình khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Điều kiện làm việc và các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc; Kiến nghị, đề xuất của mỗi bên (Người SDLĐ và Đại diện tập thể người lao động; Các nội dung khác mà hai bên quan tâm...)

4. Báo cáo công khai thông tin tài chính năm 2018 với người lao động, tình hình sử dụng các quỹ năm 2018; kế hoạch tài chính 2019 và lợi nhuận năm 2018.

5. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân năm 2018, Phương hướng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân năm 2019.

6. Báo cáo tổng kết phong trào thi đua năm 2018, công bố các quyết định khen thưởng và trao thưởng.

7. Báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019. Bầu ban đối thoại doanh nghiệp.

8. Phát động phong trào thi đua **LIÊN TỊCH** giữa Công ty và Công đoàn công ty năm 2019

Hội nghị đã nghe ý kiến phát biểu của các ông:

- Ông
- Ông

Hội nghị đã thể hiện quyền dân chủ của các Đại biểu tham gia ý kiến đóng góp các biện pháp, giải pháp nhằm thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty, xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Ông Trương Văn – Chủ tịch kiêm giám đốc công ty thay mặt Đoàn chủ tịch Hội nghị phát biểu, giải đáp kiến nghị và làm rõ một số vấn đề người lao động quan tâm.

Hội nghị nhất trí:

QUYẾT NGHỊ:

- I. Thống nhất nội dung các báo cáo đã được trình bày trước Hội nghị.
 II. Thống nhất mục tiêu, biểu quyết các chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu và các biện pháp chỉ đạo thực hiện năm 2018:

A. Mục tiêu năm 2019 của công ty là: “Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao”

B. Biểu quyết các chỉ tiêu chủ yếu năm 2019: Có 235/235 đại biểu biểu quyết đồng ý (100%). Cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu chung UBND tỉnh giao và phân đầu của công ty;

| TT | NỘI DUNG | Đơn vị tính | KH Năm 2019 | Ghi chú |
|-------------|--|----------------|------------------|---------|
| I | Kế hoạch cấp nước, tưới, tiêu nước | Ha | 27.579,54 | |
| 1 | Diện tích cấp nước (ao nuôi trồng thủy sản) | Ha | 95,97 | |
| 2 | Diện tích lúa | Ha | 20.406,84 | |
| 3 | Diện tích màu | Ha | 1.985,170 | |
| 4 | Diện tích cây công nghiệp | Ha | 4.815,76 | |
| 5 | Diện tích khác (Mía) | Ha | 285,8 | |
| II | Kế hoạch Doanh thu | Triệu đ | 36.655 | |
| 1 | Doanh thu hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi | Triệu đ | 28.571 | |
| 2 | Doanh thu phải thu sử dụng SP, DV thủy lợi và khác | Triệu đ | 6.084 | |
| 3 | Doanh thu hoạt động tài chính | Triệu đ | 2.000 | |
| 4 | Thu khác | Triệu đ | 0,00 | |
| III | Kế hoạch chi | Triệu đ | 36.655 | |
| 1 | Chi cho hoạt động khai thác công trình TL | Triệu đ | 31.955 | |
| | Trong đó: Chi SCTX, bảo dưỡng, an toàn công trình | Triệu đ | 4.500 | |
| | +Chi sửa chữa lớn | Triệu đ | 0 | |
| 2 | Chi cho kinh doanh khai thác tổng hợp | Triệu đ | 200 | |
| 3 | Chi khác | Triệu đ | | |
| VII | Kế hoạch nộp ngân sách | Triệu đ | 670 | |
| 1 | Nộp thuế GTGT | Triệu đ | 318 | |
| 2 | Thuế Tài nguyên, Nộp khác | Triệu đ | 252 | |
| VIII | Kế hoạch lao động tiền lương | Triệu đ | | |
| 1 | Số lao động sử dụng | Người | 298+2 | |
| 2 | Quỹ tiền lương | Triệu đ | 20.450 | |
| IX | Lợi nhuận (trước thuế) | Triệu đ | 0 | |
| X | Nộp ngân sách (nộp đủ) | Triệu đ | 235 | |
| XI | BHXH-BHYT-BHTN (32,5%) | Triệu đ | nộp đủ | |
| XII | Tiền lương bình quân | Triệu đ | 5,68 | |
| XIII | Thu nhập bình quân | Triệu đ | 6,60 | |
| XIV | Thực hiện công tác XH-từ thiện | Triệu đ | 50 | |

2. Chi tiết Diện tích-Doanh thu được hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi theo biện pháp công trình

| TT | Biện pháp công trình | Diện tích (ha) | Đơn giá (Đồng) | Doanh thu |
|----|--|-------------------------|----------------|------------------------------|
| | Cộng | <u>27.232,14</u> | | <u>28.570.438.392</u> |
| 1 | Cấp nước tưới cây cà phê | 4.288,13 | 912.000 | 3.910.776.384 |
| 2 | Cấp nước tưới cây tiêu | 140,32 | 912.000 | 127.971.840 |
| 3 | Cấp nước tưới cây chè | 29,9135 | 912.000 | 27.281.112 |
| 4 | Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực kết hợp động lực | 136,4 | 1.385.000 | 188.914.000 |
| 5 | Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực kết hợp động lực (TB lẻ) | 657,76 | 1.385.000 | 910.997.600 |
| 6 | Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực | 19.492,52 | 1.140.000 | 22.221.470.520 |
| 7 | Tưới, tiêu hoa màu bằng trọng lực | 1.558,45 | 456.000 | 710.651.376 |
| 8 | Tạo nguồn tưới, tiêu lúa bằng trọng lực | 120,16 | 456.000 | 54.792.960 |
| 9 | Tạo nguồn tưới tiêu hoa màu bằng trọng lực | 426,72 | 182.400 | 77.833.728 |
| 10 | Tưới, tiêu tạo nguồn cây mía | 111,48 | 182.400 | 20.333.952 |
| 11 | Tưới, tiêu tự chảy cây mía | 174,32 | 456.000 | 79.489.920 |
| 12 | Cấp nước Ao nuôi trồng thủy sản | 95,97 | 2.500.000 | 239.925.000 |

3. Diện tích, doanh thu phải thu sử dụng SP, DV thủy lợi

| TT | Biện pháp công trình | Diện tích (ha) | Đơn giá (Đồng) | Doanh thu |
|----|--------------------------|----------------------|----------------|---------------------------|
| | Cộng | <u>347,40</u> | | <u>316.828.800</u> |
| 1 | Cấp nước tưới cây cà phê | 194,4 | 912.000 | 177.292.800 |
| 2 | Cấp nước tưới cỏ | 69 | 912.000 | 62.928.000 |
| 3 | Cấp nước tưới thanh long | 11 | 912.000 | 10.032.000 |
| 4 | Cấp nước tưới vườn ươm | 73 | 912.000 | 66.576.000 |

4. Doanh thu cấp nước công nghiệp, thủy điện, sinh hoạt, thủy sản

| TT | Biện pháp công trình | Thành tiền (đồng) | Ghi chú |
|----|---|----------------------|---------|
| | Cấp nước Công nghiệp, thủy điện, sinh hoạt | 6.984.000.000 | |
| 1 | Cấp nước phát điện Dầu mồi | 2.390.000.000 | |
| 2 | Cấp nước phát điện kênh Bắc | 735.000.000 | |
| 3 | Cấp nước thô cho nhà máy nước Ayun Pa | 1.296.000.000 | |
| 4 | Cấp nước thô cho nhà máy đường | 1.080.000.000 | |

| TT | Biện pháp công trình | Thành tiền (đồng) | Ghi chú |
|----|---|----------------------|---------|
| 5 | Cấp nước thô cho nhà nước Krông Pa | 522.000.000 | |
| 6 | Cấp nước thủy điện Biển Hồ | 124.000.000 | |
| 7 | Cấp nước chế biến mủ cao su (Ia Glai) | 117.000.000 | |
| 8 | Cấp nước thô cho nhà nước Chư Sê | 720.000.000 | |
| | Kinh doanh du lịch hồ Ayun Hạ | 170.000.000 | |
| 1 | XN thủy nông Dầu môi - Kênh chính | 170.000.000 | |
| | Cấp nước sinh hoạt (NMN Ayun Hạ) | 711.750.000 | |
| 1 | XN thủy nông Dầu môi - Kênh chính | 142.350.000 | |
| 2 | XN thủy nông Phú Thiện | 379.600.000 | |
| 3 | XN thủy nông Kênh Nam Bắc | 189.800.000 | |
| | Cấp nước NT Thủy sản | 537.000.000 | |
| 1 | Cấp nước NTTS Hồ Ia M'Lah | 62.000.000 | |
| 2 | Cấp nước NTTS Hồ Ayun Hạ | 360.000.000 | |
| 3 | Cấp nước NTTS Hồ Ia Ring | 30.000.000 | |
| 4 | Cấp nước NTTS Hồ Hoàng Ân | 30.000.000 | |
| 5 | Cấp nước NTTS Hồ Plei Pai | 55.000.000 | |
| | CỘNG | 8.402.750.000 | |

6. Chỉ tiêu giao cho các đơn vị trực thuộc năm 2019

Chỉ tiêu giao cho các đơn vị trực thuộc: Căn cứ khả năng, tình hình khách quan trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty xem xét giao đúng, đủ sát với thực tế đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch UNND tỉnh giao cho công ty.

Sau khi hội nghị người lao động, chỉ tiêu kế hoạch chi tiết năm 2019 sẽ được giao cho các đơn vị thực hiện có quyết định kèm theo.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP LỚN VÀ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1/ Các giải pháp về sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động

a/ Về sắp xếp :

+ Sắp xếp duy trì tổ chức nhân sự kinh tế kỹ thuật, khoa học hợp lý; Bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ các xí nghiệp trực thuộc cụ thể:

- *Bố trí cán bộ quản lý kiêm nhiệm phụ trách công tác lãnh đạo, chỉ đạo khai thác nhà máy nước sinh hoạt Ayun Hạ.*

- *Từng bước ổn định tổ chức bộ máy quản lý, vận hành chuyên trách để khai thác nhà máy nước sinh hoạt Ayun Hạ đạt hiệu quả trong năm 2019 và các năm tiếp theo.*

+ Kiện toàn các trạm quan trắc thủy văn chuyên dung tại các công trình hồ chứa theo yêu cầu Nghị định số 38/2016/NĐ-CP. Tập huấn, hướng dẫn, báo cáo và tập hợp báo cáo quản lý, quan trắc, dự báo, cảnh báo thông tin đối với các hồ chứa. Ban hành quy chế, nội quy hoạt động của các trạm quan trắc theo đúng luật.

+ Nghiên cứu phương án nhân sự, bố trí nhân định biên lực đủ trình độ chuyên môn tại các công trình do công ty quản lý đúng theo Luật thủy lợi và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thủy lợi.

+ Tiếp tục sắp xếp nhân sự (việc làm): Từ 2018-2020 ổn định lao động trong toàn công ty duy trì ở mức 300 người.

b/Về đổi mới :

+ Tiếp tục duy trì quản lý thời gian lao động bằng camera và tăng cường máy chấm công vân tay, quản lý năng suất lao động.

+ Thực hiện giao khoán chi phí bảo dưỡng công trình (giao kế hoạch) cho từng xí nghiệp (căn cứ khối lượng và dự toán được phê duyệt) xí nghiệp tổ chức thực hiện nghiệm thu và thanh toán theo tháng hoặc theo vụ;

+ Tiếp tục thực hiện (phân công, uỷ quyền) thêm so với năm 2018 một số chỉ tiêu tự chủ điều hành và tự chịu trách nhiệm vật chất cho Phó Giám đốc công ty, Giám đốc xí nghiệp thủy nông trực thuộc.

c/Về phát triển:

+ Đẩy mạnh công tác cấp nước thủy điện, nuôi trồng thủy sản, nước thô sinh hoạt, công nghiệp.

+ Tích cực vận động nhân dân chuyển đổi từ tưới cho cây màu kém hiệu quả kinh tế sang lúa nước 1 đến 2 vụ/năm đối với các công trình có đủ nguồn nước tưới ổn định như: Công trình Plei Pai, Ia Lốp, Ia Mlah).

+ Mở rộng tưới cho các loại cây trồng mới giá trị kinh tế cao nhằm tăng thêm doanh thu tiền nước cho công ty. (Chanh dây, vườn ươm,

+ Năm 2019 phấn đấu đưa nhà nước sinh hoạt Ayun Hạ vào hoạt động từ đầu năm 2019. Tiếp tục đầu tư hệ thống mạng cấp nước đến từng hộ dân (bắt đồng hồ và phụ kiện), Phân mở rộng khách hàng dung nước lên 2000 hộ

+ Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế (tổ chức, cá nhân, hộ gia đình) khai thác du lịch, nước sinh hoạt, cấp nước công nghiệp, chăn nuôi ở tất cả các hồ chứa công ty quản lý để tăng thêm doanh thu tiền nước về cho công ty; (Xúc tiến ký lại HĐ với tổ chức liên kết các HTX nuôi trồng khai thác thủy sản Ayun Hạ, Ia Ring, Hoàng Ân và Plei Pai)

+ Tích cực tìm đối tác liên doanh, liên kết nuôi trồng và khai thác thủy sản các hồ chứa Chư Prông, Ia Grai, Hà Ra Nam và Tân Sơn.

d/Về nâng cao hiệu quả hoạt động:

+ Tiếp tục quản lý thời gian và năng suất lao động của đơn vị. (Tăng cường độ lao động và ứng dụng tiên bộ kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất lao động);

+ Thực hiện điều động, huy động tập trung lao động phục vụ công tác tưới, tự thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng và xử lý sự cố công trình.

+ Tập trung nâng cao tự học, tự đào tạo, tăng cường sát hạch nâng bậc lương, sát hạch giữ chức vụ để có đội ngũ quản lý và lao động tay nghề cao, đội ngũ kỹ sư, cử nhân có chuyên môn tốt ngày càng tốt hơn.

2/ Một số biện pháp cần được áp dụng và triển khai nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, Cụ thể như sau:

2.1. Triển khai đồng bộ phương án chống hạn vụ đông xuân 2018-2019 và phòng chống mưa lũ vụ mùa 2019 ngay từ khi bước vào sản xuất vụ Đông - Xuân nhằm an toàn hồ đập và giảm thiệt hại về giá trị phục vụ cho công ty; Cụ thể mở nước phục vụ sản xuất đông xuân sớm hơn ở một số công trình đập dâng thường

xuân bị hạn để tránh hạn (như đập Ia Lâu, Ia Lốp, An Phú, Ia Peet, Phạm Kleo ...).

2.2. Huy động tổ chức, hộ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi tập trung sửa chữa nạo vét kênh mương nội đồng. Khuyến cáo nhân dân sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm đảm bảo đủ nước tưới và tránh hạn cuối vụ.

2.3. Tập trung và đẩy mạnh diện tích tưới đối với công trình thủy lợi Ia Mlah (Tập trung diện tích tuyến kênh N11 và N33 kéo dài) và công trình Plei Pai, Tân Sơn.

2.4. Lập phương án nuôi trồng và khai thác thủy sản các hồ chứa có khả năng thực hiện; Giao nhiệm vụ nuôi trồng và khai thác thủy sản hồ chứa cho các xí nghiệp thủy nông trực thuộc.

2.5. Tiếp tục đưa vào kế hoạch lên phương án tổ chức thực hiện các phần việc theo quy định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo trình tự:

+ Phương án cấm mốc bảo vệ nguồn nước (4 hồ trong năm 2019).

+ Lập hồ sơ cấp phép khai thác sử dụng nước mặt (2 hồ trong năm 2019);

2.6. Các xí nghiệp cấp nước công nghiệp, thủy điện, thủy sản, sinh hoạt duy trì giá trị cấp nước ổn định và tăng thêm. Đẩy mạnh và nâng cao doanh thu cấp nước sinh hoạt và cấp nước công nghiệp mía đường bù lại doanh thu bị giảm nếu xảy ra hạn, thiếu nước vụ đông xuân 2018 – 2019; Trong đó tập trung nguồn lực cho việc cấp nước sinh đối với nhà máy nước Ayun Hạ và nước thô đối với hồ Ia Ring .

2.7. Theo dõi thực hiện, phát hiện sai sót và đề nghị bổ sung hoàn thiện qui trình vận hành điều tiết, phương án bảo vệ, phương án phòng chống lụt bão và phương án phòng lũ hạ du các công trình hồ chứa công ty quản lý.

2.8. Tiếp tục thực hiện thi sát hạch đối với Công nhân quản lý thủy nông, cử nhân, kỹ sư mỗi lần nâng lương, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ.

2.9. Tăng cường phối hợp liên kết nuôi trồng và khai thác thủy sản hồ Ayun Hạ với hợp tác xã Ayun Thịnh.

2.10. Tổ chức tốt chế độ quan trắc, dự báo khí tượng thủy văn và cung cấp thông tin theo đúng quy trình vận hành hồ chứa đã ban hành.

2.11. Thực hiện phương án trả lương, quy chế trả lương theo thang bảng lương mới, ban hành quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, biệt phái các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền chủ tịch và giám đốc công ty, chỉnh sửa Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động, Thông qua Hội nghị người lao động triển khai thực hiện bắt đầu từ tháng 01/2019;

2.12. Nghiên cứu các chế độ chính sách để điều chỉnh kế hoạch kịp thời sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị Quyết số: 95/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 Nghị quyết “ Thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.

2.13. Tiếp tục quan hệ với các Công ty, Nông trường có cây công nghiệp dùng nước từ công trình thủy lợi cùng thực hiện phương án tưới tiết kiệm nước do Bộ và Sở đã triển khai; (ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước)

2.14. Ổn định tổ chức điều hành công ty và phòng ban công ty, Phân công, phân cấp và ủy quyền thêm cho các phó giám đốc công ty; lập và trình duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh sau khi có giá dịch vụ thủy lợi khác.

2.15. Công tác dự án:

+ Thực hiện các thủ tục trình sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt kế hoạch đấu thầu và triển khai thực hiện dự án sửa chữa nâng cấp đập: Ia Lôm, Bà Zĩ và An Mỹ.

+ Hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công dự toán dự án nâng cấp hệ thống kênh công trình Ayun Hạ. Tổ chức thi công xây dựng công trình.

+ Hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định Hoàn thành trình thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công + dự toán công trình Plei Thơ Ga. Tổ chức đấu thầu xây lắp xây lắp, Phối hợp huyện Chư Puh về công tác giải phóng mặt bằng và tổ chức triển khai thi công xây dựng công trình.

III. CHỈ TIÊU THI ĐUA 2019

1. Thi đua thực hiện các nhiệm vụ công tác và đảm bảo chế độ cho người lao động

a/ Không xảy ra TNLD và bệnh nghề nghiệp, các sự cố cháy nổ, thực hiện tốt quy định ATVSLĐ, giữ vững an ninh trật tự đơn vị, không gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị trong khu vực của công trình công ty quản lý.

b/ Đảm bảo 100 % các chế độ bảo hiểm đối với người lao động (BHXH, BHYT, BHTT)

c/ Đảm bảo việc làm cho người lao động, thu nhập bình quân tăng hơn năm trước

d/ Thực hiện quy chế dân chủ và tổ chức tốt Hội nghị đại biểu người lao động ngay trong tháng đầu năm.

e/ Tổ chức khám định kỳ 1 lần/ năm cho 100% người lao động trong công ty. Tổ chức cho cán bộ nhân viên người lao động đi tham quan, học tập.

f/ Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.

2-Thi đua phấn đấu đạt các Danh hiệu thi đua đã đăng ký trong năm 2019

a/ Trên 90% CNVC đạt danh hiệu lao động tiên tiến. 100% lao động hoàn thành nhiệm vụ, không có lao động bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

b/ 120 CBCN lao động được Giám đốc Công ty khen thưởng.

c/ 45 Lao động xuất sắc được công nhận chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

d/ 7 Cán bộ, công nhân lao động được UBND tỉnh tặng bằng khen.

e/ 01 Tập thể (Công ty) được UBND tỉnh công nhận “tập thể lao động xuất sắc” hoặc được tặng cờ thi đua trong phong trào thi đua Cụm-Khối

f/ 10 tập thể lao động được công nhận “Tập thể Lao động tiên tiến”

h/ 01 Cá nhân được công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh

3-Các biện pháp tổ chức thực hiện phong trào thi đua và xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến.

+ Ban hành quy chế quy định Sáng kiến kỹ thuật

+ Ban hành tỷ lệ bình xét thi đua cuối năm cho cơ sở

+ ban hành một số quy định về khen thưởng và khen thưởng đột xuất phục vụ cho công tác thi đua

+ Quan hệ với báo, đài kịp thời đưa tin và nhân rộng các điển hình tiên tiến xây dựng được và phát hiện thấy trong lao động sản xuất hàng ngày của công ty.

Toàn văn nội dung Nghị quyết được hội nghị Đại biểu người lao động Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai năm 2019 thông qua và nhất trí biểu quyết 100%.

Hội nghị giao cho tập thể lãnh đạo công ty và các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm triển khai, quán triệt đến người lao động và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết đề ra. Giao cho Ban Thanh tra nhân dân theo dõi, giám sát thực hiện Nghị quyết, nếu phát hiện thấy có gì bất hợp lý trực tiếp báo cáo với BCH Công đoàn công ty để bàn bạc thỏa thuận với Giám đốc công ty để cùng nhau thực hiện đúng Nghị Quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Lao động Thương binh và Xã hội
- Đảng ủy Công ty (báo cáo);
- Chủ tịch, Giám đốc công ty. KSV;
- Các Phó GD (chỉ đạo);
- Công đoàn + Đoàn TN (phối hợp);
- Các đơn vị trực thuộc (T/h);
- Các phòng, ban công ty (T/h);
- Lưu: Văn Thư-Kế hoạch

T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trương Văn